

Phước Sơn, ngày 25 tháng 3 năm 2021

Số: 06/2021/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân - gia đình thụ lý số: 05/2021/TLST - HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2021 giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh Lê Ngọc A, sinh năm: 1977

Nơi cư trú: Số 04 Nguyễn Văn Trỗi, phường A, thị xã B, tỉnh Đ.

- **Bị đơn:** Chị Lê Thị Hoài T, sinh năm: 1981

Nơi cư trú: Tổ dân phố số 1, thị trấn K, huyện P, tỉnh Q.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Lê Ngọc A và chị Lê Thị Hoài T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân:

Anh Lê Ngọc A và chị Lê Thị Hoài T đồng ý thuận tình ly hôn.

- Về con chung: vợ chồng có 01 con chung:

Chị Lê Thị Hoài T nhận trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lê Hoài B, sinh ngày: 23/01/2012.

Anh Lê Ngọc A đồng ý cấp dưỡng nuôi cháu Lê Hoài B mỗi tháng 2.500.000đ (*Hai triệu năm trăm ngàn đồng*) cho đến khi cháu Lê Hoài B đủ 18 tuổi.

Không ai được cản trở quyền thăm nom con chung của anh Lê Ngọc A.

- **Về tài sản chung:** Không có.

- **Về nợ chung:** Không có.

- **Án phí Hôn nhân - gia đình sơ thẩm:**

150.000đ (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) đã giảm $\frac{1}{2}$ án phí và án phí cấp dưỡng nuôi con 150.000đ (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) đã giảm $\frac{1}{2}$ án phí, tổng cộng: 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*); anh Lê Ngọc A đồng ý nộp, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh Lê Ngọc A đã nộp là: 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 002237 ngày 24/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS huyện Phước Sơn;
- UBND phường T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(*Đã ký*)

Phan Thị Lan